

**BỘ THÔNG TIN VÀ  
TRUYỀN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2008/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2008

## **THÔNG TƯ**

### **quy định về giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”**

*Căn cứ Luật công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet;*

*Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cụ thể về giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” như sau:*

## **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về giải quyết tranh chấp tên miền phát sinh trong quá trình sử dụng tên miền các cấp dưới tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” (sau đây gọi là “tên miền”); căn cứ giải quyết tranh chấp tên miền; các hình thức giải

quyết tranh chấp tên miền và xử lý tên miền tranh chấp.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với Người khiếu kiện và Người bị khiếu kiện liên quan đến việc giải quyết các tranh chấp tên miền phát sinh trong quá trình sử dụng.

3. Các từ ngữ trong Thông tư này được hiểu như sau:

3.1. “Tên miền” là tên được sử dụng để định danh các địa chỉ Internet.

3.2. “Người khiếu kiện” là cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện vụ tranh chấp tên miền khi cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm.

3.3. “Người bị khiếu kiện” là cơ quan, tổ chức, cá nhân đang sử dụng tên miền và bị Người khiếu kiện khởi kiện về vụ tranh chấp tên miền đó.

3.4. “VNNIC” là Trung tâm Internet Việt Nam, cơ quan quản lý tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

3.5. Nhà đăng ký tên miền “.vn” là tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

3.6. “Các bên” gồm Người khiếu kiện và Người bị khiếu kiện.

3.7. “Tranh chấp tên miền” là tranh chấp phát sinh trong quan hệ dân sự hoặc hoạt động thương mại có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng tên miền.

3.8. “Sử dụng tên miền” là việc gắn tên miền đó với địa chỉ Internet (địa chỉ IP) của máy chủ đang hoạt động phục vụ các ứng dụng trên mạng; hoặc để bảo vệ thương hiệu, nhãn hiệu, tên dịch vụ, tên tổ chức khỏi bị chiếm dụng.

## II. CĂN CỨ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TÊN MIỀN

### 1. Điều kiện khởi kiện tranh chấp tên miền

Ngoài các yêu cầu về điều kiện khởi kiện và yêu cầu về nội dung đơn khởi kiện theo quy định của pháp luật, nội dung đơn khởi kiện tranh chấp tên miền của Người khiếu kiện còn phải đảm bảo đầy đủ ba điều kiện sau:

1.1. Tên miền tranh chấp trùng hoặc

giống đến mức nhầm lẫn với tên của Người khiếu kiện; trùng hoặc giống đến mức nhầm lẫn với nhãn hiệu thương mại hay nhãn hiệu dịch vụ mà Người khiếu kiện là người có quyền hoặc lợi ích hợp pháp.

1.2. Người bị khiếu kiện không có quyền hoặc lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền đó.

1.3. Tên miền đã được Người bị khiếu kiện sử dụng với ý đồ xấu đối với Người khiếu kiện.

2. Các hành vi sử dụng tên miền với ý đồ xấu

Tên miền được coi là sử dụng với ý đồ xấu nếu nhằm thực hiện một trong các hành vi sau:

2.1. Cho thuê hay chuyển giao tên miền cho Người khiếu kiện là người chủ của tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ trùng hoặc giống đến mức gây nhầm lẫn với tên miền đó; Cho thuê hay chuyển giao cho đối thủ cạnh tranh của Người khiếu kiện vì lợi ích riêng hoặc để kiếm lời bất chính; hoặc

2.2. Chiếm dụng, ngăn không cho người chủ của tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ đăng ký tên miền tương ứng với tên, nhãn hiệu thương mại hay nhãn hiệu dịch vụ đó; hoặc

2.3. Hủy hoại danh tiếng của Người khiếu kiện, cản trở hoạt động kinh doanh của Người khiếu kiện hoặc gây sự nhầm lẫn, gây mất lòng tin cho công chúng đối với tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ của Người khiếu kiện; hoặc

2.4. Các trường hợp khác chứng minh được việc sử dụng tên miền với ý đồ xấu.

3. Bằng chứng cho quyền và lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền

Người bị khiếu kiện được coi là có quyền và lợi ích hợp pháp liên quan đến tên miền khi đáp ứng một trong những điều kiện sau:

3.1. Đã sử dụng hoặc có bằng chứng rõ ràng đang chuẩn bị sử dụng tên miền hoặc tên tương ứng với tên miền đó liên quan đến việc cung cấp sản phẩm, hàng hóa hoặc dịch vụ một cách thực sự trước khi có tranh chấp; hoặc

3.2. Được công chúng biết đến bởi tên miền đó cho dù không có quyền nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ; hoặc

3.3. Đang sử dụng tên miền một cách hợp pháp không liên quan tới thương mại hoặc sử dụng tên miền một cách chính đáng, không vì mục đích thương mại hoặc làm cho công chúng hiểu sai hoặc nhầm lẫn, ảnh hưởng tới tên, nhãn hiệu thương mại, nhãn hiệu dịch vụ của Người khiếu kiện.

3.4. Các bằng chứng khác chứng minh được tính hợp pháp.

### III. HÌNH THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP TÊN MIỀN

1. Hình thức giải quyết tranh chấp tên miền

Giải quyết tranh chấp tên miền, theo sự lựa chọn của các bên, được thực hiện thông qua các hình thức sau:

1.1. Thông qua thương lượng, hòa giải.

1.2. Thông qua trọng tài.

1.3. Khởi kiện tại tòa án.

2. Giải quyết tranh chấp tên miền thông qua thương lượng, hòa giải

2.1. Các bên có thể thực hiện việc hòa giải trước hoặc trong quá trình tố tụng Thủ tục hòa giải trước hoặc trong quá trình tố tụng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.2. Trong trường hợp các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết tranh chấp, các bên phải lập Biên bản hòa giải thành theo quy định của pháp luật và Biên bản này phải được gửi đến Nhà đăng ký tên miền “.vn” liên quan hoặc VNNIC để làm cơ sở xử lý tên miền tranh chấp.

3. Giải quyết tranh chấp tên miền thông qua trọng tài

Các bên có thể lựa chọn hình thức trọng tài để giải quyết tranh chấp tên miền phát sinh trong hoạt động thương mại. Thủ tục giải quyết tranh chấp tên miền phát sinh trong hoạt động thương mại tại các Trung tâm trọng tài được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### 4. Giải quyết tranh chấp tên miền tại tòa án

Các bên có thể yêu cầu tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp tên miền trong quan hệ dân sự và hoạt động thương mại. Thủ tục giải quyết các tranh chấp tên miền trong quan hệ dân sự hay hoạt động thương mại tại tòa án nhân dân được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### 5. Giải quyết gộp tranh chấp tên miền

Người khiếu kiện, Người bị khiếu kiện có thể yêu cầu giải quyết một hoặc nhiều tên miền đang tranh chấp. Việc giải quyết đồng thời các yêu cầu của Người khiếu kiện hay yêu cầu của Người bị khiếu kiện được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## IV. XỬ LÝ TÊN MIỀN TRANH CHẤP

### 1. Trách nhiệm của Nhà đăng ký tên miền “.vn” và VNNIC

Trong quá trình giải quyết tranh chấp, Nhà đăng ký tên miền “.vn” hoặc VNNIC phải cung cấp thông tin liên quan đến việc đăng ký và sử dụng tên miền theo đề nghị của tòa án hay tổ chức trọng tài hoặc thực hiện các việc khác theo quy định của pháp luật.

### 2. Xử lý tên miền tranh chấp

2.1. Nhà đăng ký tên miền “.vn” và VNNIC căn cứ vào Biên bản hòa giải thành của các bên; Quyết định đã có hiệu lực của trọng tài; Bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án để thực hiện:

a) Thu hồi tên miền để ưu tiên Người khiếu kiện đăng ký sử dụng, hoặc nguyên hiện trạng của tên miền;

b) Thực hiện các quyết định khác liên quan tới việc thu hồi, treo, giữ có thời hạn tên miền có tranh chấp.

2.2. Trong quá trình giải quyết tranh chấp, tên miền đang có tranh chấp phải được giữ nguyên hiện trạng, không được phép trả lại, thu hồi, chuyển đổi Nhà đăng ký tên miền “.vn” hay chuyển đổi tổ chức, cá nhân mới.

2.3. Trường hợp biên bản hòa giải thành; quyết định đã có hiệu lực của trọng tài; bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án nêu rõ tên miền tranh chấp bị thu hồi cho phép Người khiếu kiện đăng ký sử dụng thì Người

khieu kiện được ưu tiên đăng ký trong vòng mười (10) ngày liên tục kể từ khi có hiệu lực pháp luật. Hết thời hạn này tên miền sẽ được cho đăng ký tự do.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông để xem xét, bổ sung, sửa đổi./.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**BỘ TRƯỞNG**

Lê Doãn Hợp